## ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

#### Số:2605/ĐHOGHN-ĐT

V/v thông báo chương trình trao đổi sinh viên tại Đại học Osaka, Nhật Bản kỳ II năm học 2018 - 2019

#### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2018

Kính gửi: Các đơn vị đào tạo

Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) nhận được thông báo về chương trình trao đổi sinh viên của Đại học Osaka, Nhật Bản dành cho sinh viên và học viên cao học của ĐHQGHN như sau:

- iExPO: Dành cho học viên cao học .
- FrontireLab: Dành cho học viên cao học tham dự các nhóm nghiên cứu của ĐH Osaka.
  - OUSSEP: Dành cho sinh viên năm thứ 3.

ĐHQGHN thông báo tới các đơn vị về chương trình trao đổi sinh viên, học viên như sau:

- 1. Đối tượng tham dự: sinh viên, học viên của ĐHQGHN.
- **2. Thời gian tham dự:** 01 năm (từ tháng 3/2019 đến tháng 2/2020)
- 3. Chỉ tiêu: ĐHQGHN lựa chọn 05 sinh viên, học viên tham dự.
- 4. Điều kiện tham dự:
- Là sinh viên, học viên của ĐHQGHN.
- Là sinh viên đại học năm thứ 3 hệ chính quy hoặc là học viên cao học đã học tối thiểu 01 học kỳ và thời hạn kết thúc chương trình trao đổi trước thời gian tốt nghiệp.
  - Có điểm trung bình chung (TBC) các học kỳ tối thiểu 3.0/4.0.
  - Có trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của đối tác:
- +) Tối thiểu TOEFL iBT 80 hoặc IELTS 6.0 với chương trình FrontierLab và OUSSEP.
  - +) Chứng chỉ tiếng Nhật N1 hoặc N2 với chương trình iExPO.
  - 5. Hồ sơ đăng ký:
- Sinh viên, học viên hoàn thiện mẫu đơn đăng ký của ĐHQGHN (theo tài liệu đính kèm).
  - Bảng điểm có xác nhận của đơn vị đào tạo bằng tiếng Anh.



- Giấy khám sức khỏe có xác nhận của bệnh viên.
- Chứng chỉ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của chương trình.
- Photo hộ chiếu.
- Sau khi được ĐHQGHN lựa chọn đăng ký tham dự, sinh viên sẽ được đăng ký online qua hệ thống của ĐH Osaka.

#### 6. Chi phí tham dự khóa học:

- Miễn học phí, phí đăng kí học, phí xét tuyển.
- Các chi phí khác sinh viên, học viên tự thanh toán.
- Sinh viên, học viên có cơ hội nhận học bổng cho sinh viên trao đổi tới ĐH Osaka hoặc học bổng JASSO có giá trị 320.000 400.000 JPY/05 tháng hoặc 800.000 880.000 JPY/10 tháng(tài liệu đính kèm).
- 7. Địa điểm và hạn nộp hồ sơ: Các đơn vị đào tạo tổng hợp hồ sơ của sinh viên/học viên và gửi về Ban Đào tạo, phòng 505 tòa nhà điều hành ĐHQGHN trước ngày 20/9/2018 (địa chỉ liên hệ: đ/c Vũ Công Tùng, ĐT: 098 99 55 068, email: vucongtung@ynu.edu.vn).

ĐHQGHN thông báo để các đơn vị đào tạo gửi thông tin, tư vấn cho sinh viên/học viên, xét chọn hồ sơ đáp ứng yêu cầu chương trình.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên:

- PGĐ. Nguyễn Hồng Sơn (để b/c);

- Luu: VT, ĐT, VCT15.

TL. GIÁM ĐỐC KT. TRƯỞNG BAN ĐÀO TẠO TO PHỐ TRƯỞNG BAN

hị Thu Thủy

2



### UNIVERSITY-WIDE INCOMING STUDENT EXCHANGE PROGRAMMES (LONG-TERM)

# **FACT SHEET 2018-19**

UNIVERSITY AND CONTA	ACT INFORMATION		
Name of University	Osaka University 大阪大学		
Academic schools and institutes	Letters, Law, Foreign Studies, Economics, Human Sciences, Science, Medicine, Allied Health Sciences, Dentistry, Pharmaceutical Sciences, Engineering, Engineering Science, Language and Culture, International Public Policy(OSIPP), Information Science and Technology, Frontier Biosciences Institutes of Microbial Diseases, Scientific and Industrial Research, Protein Research, Social and Economic Research, Joining and Welding Research		
University website	http://www.osaka-u.ac.jp/en/		
Campus location	Suita, Toyonaka & Minoh, Osaka, Japan		
Campus map	http://www.osaka-u.ac.jp/en/access/for_print		
Exchange study web page	http://www.osaka-u.ac.jp/en/international/inbound/exchange_program		
Course information	https://koan.osaka-u.ac.jp/syllabus_ex-e/campus		
Office in charge of university- wide student	International Student Affairs Division		
	Exchange students TO Osaka  I. iExPO, OUSSEP, FrontireLab & general inquiry  University-wide Student Exchange Program - Inbound Team  International Student Affairs Division (SUITA)		
	Email: exchange@ciee.osaka-u.ac.ip Phone: +81 6 6879 4026 ext. 9538 Office hours: Mon-Fri, 08.30-17.15 Postal address: International Student Affairs Division, Osaka University, IC-Hall, ground fl., 1-1Yamadaoka, Suita, Osaka 565-0871 JAPAN II. MAPLE (Intensive Japanese Language and Culture Program for Exchange Students) Center for Japanese Language and Culture (MINOH)		
Contact	Email: kouryu@cilc.osaka-u.ac.ip Phone: +81 72 730 5072 Office hours: Mon-Fri, 08.30-17.15 Postal address: Center for Japanese Language and Culture, Office for International Programs 8-1-1 Aomatani Higashi, Minoh, Osaka 562-8558 JAPAN III. Exchange students FROM Osaka		
	Please contact the outbound team of International Student Affairs Division (SUITA)  Email: studyabroad <at>ciee.osaka-u.ac.jp  Phone: +81 6 6879 7102  Office hours: Mon-Fri, 08.30-17.15  Postal address: International Student Affairs Division, Osaka University, IC-Hall, ground fl., 1-1Yamadaoka, Suita, Osaka 565-0871 JAPAN</at>		
ACADEMIC CALENDAR			
ACADEMIC CALENDAR Arrival/dormitory check-in	- September intake: Mid/late September - April intake: End-March/Beginning of April		
Mandatory orientation	- September intake: End-September - April intake: Early April		



	- Fall&Winter: Late September to February (15 course work weeks)
Exchange terms	- Spring&Summer: April to August (15 course work weeks)
Term-end exam periods	- Fall&Winter: End-January to Early February
Tomi ond oxam ponodo	- Spring&Summer: Early to Mid-August
Term breaks	- Fall&Winter: End-December to Early January, Mid-February to End-March
Tom bicard	- Spring&Summer: Mid-August to End-September
Course registration periods	- Fall&Winter: Early to mid-October
	- Spring&Summer: Mid to late April
Grade release	- Fall&Winter: Late September - Spring&Summer: Late March
ACADEMIC INFORMAION	- Spring&Summer. Eate March
Exchange period	Standard 5 months or 10 months, starting either in April or September*
Degree level	Undergraduate and postgraduate
	Any fields of degree accepted**
Relevant major/degree	✓ Special Auditor (S.A.,credit-based)
Credit award	☐ Special Research Student (S.R.S.,non-credit based)
	iExPO(S.A./S.R.S.), FrontierLab(S.A./S.R.S.), OUSSEP(S.A.), Maple(S.A.)
Programs	*All incoming exchange students MUST enroll in one of these programs.
Study type	Course work (S.A.) or Research (S.A./S.R.S.)
	Japanese or English
Instruction languages	S(100-90) /A(89-80) /B(79-70) /C(69-60) /F(59-) FAIL
Credit and grading system	One OU credits are equivalent to 45-hour study including class, revision and self-study.
Orealt and grading system	A semester-long 90-minute weekly lecture (15 sessions) is typically worth two credits.
Japanese language class	Both credit-based and non-credit courses are open for registration.
BASIC ELIGIBILITY FOR A	
DAGIO LEIGIBIEI I I GRA	Degree-seeking student on continuous full-time status at home university,
Student/academic	successful credit accumulation of at least one academic year in the degree
	program of home university (by the time of application), good academic
residency	standings (equivalent to GPA 3.0+/4.0, B+ in ECTS grading)
	TOEFL iBT 80+/IELTS 6.0 for FrontierLab/OUSSEP. JLPT N1 or N2 for iExPO
Language requirements	Japanese-based program; N3-N4 for Maple language program
NOMINATION AND APPLIC	
NOMINATION AND ATTER	Emailed to the registered exchange coordinator/study-abroad office of our
	partner 8 months before enrolment. Application guides and information are not
Application information	put on university web page.
availability	- September intake (Fall&Winter): End-December
	- April intake (Spring&Summer): End-August
	- September intake (Fall&Winter): Last day of February
Nomination deadline	- April intake (Spring&Summer): Last day of September
	- September intake (Fall&Winter): End-March
Application deadline	- April intake (Spring&Summer): Last day of October
Method of nomination	Online (exchange coordinator's log-in required, web form)
Method of application/ documents submission	Online (student's log-in required, web form & PDF upload)
	Windows PC or Mac computer with secured internet access*
	2. PDF converter software
IT facility requirements to	3. Image scanner
use online application web	4. Reliable E-mail
page	* The application web page is not guaranteed to work on tablet computers,
	smartphone or any other mobile devices.
	Online application form, statement of purpose, career goal essay, school
	affiliation request form, intended list of courses or research application, latest
Application materials	official academic transcripts, academic reference letter, official language test
	score report, photocopy of passport
Onnormal for a designation	
Screening for admission	Document-based



OFFER-ACCEPTANCE AN	D VISA
	- September intake (Fall&Winter): End-May
Date of admission notice	- April intake (Spring&Summer): End-December
	- September intake (Fall&Winter): Mid-June
Offer-acceptance deadline	- April intake (Spring&Summer): Mid-January
	Participant's agreement form, financial planning and declaration form,
Documents to be submitted	documentation of financial resources, latest ID photo, accommodation request,
on offer acceptance***	CESR immigration document application
Information to be submitted before departure	Arrival information and emergency contact
Method of application/	
documents submission	Online (student's log-in required, web form & PDF upload)
	Non-Japanese students must obtain student visa at a Japan consulate on their
	own responsibility. Osaka University Support Office makes a proxy application
	for a Certificate of Eligibility (CESR, an immigration certification) for students
	who need a visa after admission offer.
Japan visa	Students usually receive their CESR around mid-late August for fall intake and
	early March for spring intake, therefore it is advisable students leave in mid-
	September for fall term and end-March/beginning of April for spring term,
	or book a flexible ticket. Student's CESR document will be mailed only to
	their current or permanent address.
COSTS	
Tuition	OU tuition waived (by a relevant student exchange agreement)
Mandatory fee	- College insurance (c.12,000JPY/semester, c.16,000JPY/year)
Manualory 166	- National Health Insurance (2,000-3,000JPY/month)
Accommodation	Rates of residence hall/apartment c.20,000 - 40,000JPY/month
Accommodation	For private accommodation, average rent will be 35,000 - 60,000JPY/month
	Flight to and from Japan, food, public transport, text books, winter clothing (if
Other costs	necessary) etc. Students are strongly advised to have at least c.100,000 JPY
	per month at their disposal.
ACCOMMODATION	
University	Apply for university accommodation via online application before
Accommodation	enrolment (on- or off-campus). Due to the capacity limit for exchange
	students, some students may not be assigned to one of university
	accommodation. In the event that university accommodation is not
	available, we will assist in finding a private accommodation.
Accommodation type	Dormitory, apartment or shared flat
Room type	Single room or shared flat
Single-sex/co-ed	Single-sex and co-ed
Meal plan	Not available
SCHOLARSHIP	
로 보는 사람들은 생활하게 함께 되었다. 당하는 사람들은 사람들은 생활하는 것이 되었다. 그 사람들은 병기를	Successful candidates may be eligible to apply for JASSO and OU incoming
Pre-arrival scholarship	exchange scholarship. (5 months: c 320,000-400,000JPY, 10 months:
award	c.800,000-880,000JPY, paid in instalments during exchange). Number of
	scholarship awards and notification timing vary by year and admission cycle.
	scholarship awards and notification timing vary by year and admission cycle.
How and when to apply	Students should see the notes on "Application Guide" of the relevant admission

<sup>\*</sup> One semester and April intake is not available in "Maple".

<sup>\*\*</sup>Enrolment restrictions may apply to some medicine/dentistry-related schools.

<sup>\*\*\*</sup>These documents are not required at the time of application.

#### VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY, HANOI

# SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM Independence - Freedom - Happiness

# APPLICATION FORM STUDENT EXCHANGE PROGRAM

(for outbound students)

	Name:					
1	(Write your full name in capital letters)	Last	First		Middle	
2	Date of birth (DD/MM/YY): Place of birth:					
3	Gender: □ Male	☐ Female		Religion		
4	Civil status:	☐ Single	☐ Single ☐ Married ☐ Other:			
5	Nationality:					
6	D	Number:		Place of issue		
O	Passport:	Date of issue: .		Expiry date: .		
	Contact Address:					
7	Email:					
	Phone number/Cell phone:	Cell phone:				
	Contact person at family and Home University (Program coordinator):					
	Name 1:			Name 2:		
8	Contact address:			Contact address:		
	Cell phone:			Cell phone: .		
	Email:			Email:		
	Relationship:			Relationship:		
9	Home University:  Major:  Degree:  Year:					
10	Host University:					
	Program:□ Undergraduate	☐ Fall Semester Academic year: .		•	ing Semester	

	Exchange Scheme						
	Student leadership record (if applicable)	Time (From/ to)	Organization	City/country			
11	English language proficiency (indicate your certificate and score):						
12	Other languages: Level:						
13	Are you applying for another student exchange program: ☐ Yes ☐ No if yes, please indicate the University and program:						
14	I, the undersigned, hereby acknowledge that all the information supplied herein in complete and accurate. Withholding or giving false information will make me ineligible for admission or subject to dismissal. If admitted, I agreed to abide by the policies, rules, and regulations of the Vietnamese Government and Vietnam National University, Hanoi.						
Applicant's signature: (Signed and written in full name)							
Date:							
	e University: onfirm that the proposed prog	ram of studying/learning agree	ment is approved:				
	of Rectors/Directors  I, written in full name and stamped)	exchan	Representative of the office responsible for the exchange program (Signed, written in full name)				
Date:		Date:					
Representative of the Board of Directors of Academic Affairs Department, VNU (Signed, written in full name)							
Date:							

#### **Document Checklist**

Each applicant should submit 01 set of documents (printed on A4-size paper) listed hereunder. Documents in languages other than English or Vietnamese must be attached with duly notarized translation into English or Vietnamese. The submitted documents will not in any case be returned to the applicants.

- 1. Application documents required by Host University
- 2. Completed VNU's application form.
- 3. Academic transcript of all studied courses at Home University (in English) with GPA 2.8/4.0 at least or meets Host University's requirement.
- 4. Medical examination certificate issued within 6 months from the date of application by competent health authorities of the sending country to with conclusion of good health for studying abroad.
- 5. Duly certified copy of international language proficiency (at least IELTS 5.5, TOEFL 500, TOEFL iBT 61, TOEIC 600) and/or meeting Host university's language requirement.
- 6. Home University's nomination letter.
- 7. Resume with photo attached and 04 pictures (size 3x4 cm).
- 8. Copy of passport with a validity at least one year duration from the starting date of semester in Vietnam.

Representative of the Board of Directors of Department Academic Affairs, VNU				
(Signed, written in full name)				
Date:				

)